TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 15/2026/HS-ST Ngày 22-01-2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lo

Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Sang – Nguyên Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phong Điền.

2/ Ông Võ Văn Tường – Nguyên phó Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Phong Điền.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Khang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ tham gia phiên tòa***:

1/ Ông Lưu Minh Cường - Kiểm sát viên.

2/ Bà Lâm Thị Trung T – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Cao M**, sinh ngày 29/6/2008. Nơi sinh: Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp N, xã P, thành phố Cần Thơ. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Không có. Trình độ văn hóa: 10/12. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Thế D (c) và bà Hồ Kim Y (s). Chưa có vợ con. Tiền án: không; tiền sự: không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" – Có mặt.

* *Bị hại:* Bà Trương Hoàng Tú T1, sinh năm 1977. Đia chỉ: ấp N, xã N, thành phố Cần Thơ (chết ngày 21/3/2025). Đại diện hợp pháp:

1/ Ông Trương Văn H, sinh năm 1950 (cha ruột của bà T1) – có mặt;

2/ Ông Thang Siêu T2, sinh năm 1968 (chồng bà T1) – vắng mặt;

3/ Chị Trương Ngọc H1, sinh năm 2006 (con của bà T1). Đại diện theo ủy quyền ông Trương Văn H (Theo văn bản ủy quyền ngày 07/7/2025).

4/ Anh Nguyễn Nhựt H2, sinh năm 1999 (con bà T1) – có mặt.

Cùng địa chỉ: ấp N, xã N, thành phố Cần Thơ.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Võ Đức T3, sinh năm 1975 (cha dượng bị cáo). Địa chỉ: ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ – có mặt.

2/ Bà Lê Thị B, sinh năm 1950 (bà ngoại bị cáo sống chung với bị cáo). Địa chỉ: ấp N, xã P, thành phố Cần Thơ – vắng mặt.

* *Những người tham gia tố tụng khác*:

1/ Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Cao M là bà Hồ Kim Y, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ - Có mặt.

2/ Bà Huỳnh Thanh K – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C là người bào chữa cho bị cáo Trần Cao M – Có văn bản xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 07/3/2025, bị cáo Trần Cao M điều khiển xe mô tô biển số 65P4-9755 lưu thông trên đường P theo hướng từ Trung tâm Y tế huyện P về hướng cầu T để đi mua đồ ăn sáng. Khi đi đến phía trước nhà số A đường P thuộc ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ (nay là ấp T, xã P, thành phố Cần thơ) thì nhìn thấy bà Trương Hoàng Tú T1 đang đi bộ qua đường, khi gần sát bà T1 thì bị cáo đánh lái xe tránh ra phía sau bà T1, lúc này tay cầm bên phải xe va chạm vào người làm bà T1 té ngã xuống đường. Hậu quả bà T1 bị thương nặng được đưa vào Bệnh viện Đ cấp cứu và điều trị. Đến 07 giờ 50 phút ngày 21/3/2025 thì tử vong tại bệnh viện.

Qua khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường bằng phẳng, nằm dọc theo hướng từ Trung tâm y tế huyện P về hướng cầu T, có mặt đường bê tông nhựa phẳng rộng 28,34m, đường đôi có dải phân cách giữa chia thành hai phần đường; phần đường xảy ra tai nạn rộng 13,17m; được chia thành 03 làn đường, theo hướng từ trong lề ra các làn đường rộng lần lượt là 4,29m; 4,50m và 4,38m. Kết quả dựng lại hiện trường, vị trí phương tiện tại hiện trường, cơ chế hình thành dấu vết, đoàn khám nghiệm xác định vùng va chạm có bán kính 0,5m; tâm vùng va chạm cách lề 07m, cách trục bánh xe sau 1,3m; từ vạch kẻ đường cho người đi bộ đến trục bánh xe sau là 32,9m về hướng cầu T, nằm trên làn đường giữa.

Tại kết luận giám định tử thi số: 273/KLGĐTT-KTHS ngày 04/4/2025 của Phòng K1 Công an thành phố C kết luận: nạn nhân Trương Hoàng Tú T1, sinh năm 1977, tử vong do dập não và xuất huyết não sau chấn thương sọ não nặng.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và ma túy của bị cáo Trần Cao M thì kết quả không có nồng độ cồn và âm tính với ma túy.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân dẫn đến va chạm giao thông trên là do bị cáo Trần Cao M điều khiển xe mô tô BKS 65P4-9755 không có giấy phép lái xe theo quy định, thiếu chú ý quan sát, không dừng lại để bảo đảm an toàn cho người đi bộ đang qua đường và khu vực đông dân cư, chợ dẫn đến va chạm vào bà Trương Hoàng Tú T1 đang đi bộ qua đường, hậu quả bà T1 tử vong đã vi phạm quy định tại Điều 9 và 12 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Đối với xe mô tô biển số 65P4-9755 người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe là Nguyễn Việt A (xã P), chiếc xe trên được ông Võ Đức T3 (cha dượng của M) mua tại tiệm cầm đồ Minh T4 có làm hợp đồng mua bán chưa làm thủ tục sang tên. Qua làm việc anh Việt A vào năm 2024 đã bán lại chiếc xe mô tô trên cho tiệm cầm đồ Minh T4 nên không có yêu cầu gì.

Qua làm việc với những người trong gia đình của bị can Trần Cao M bao gồm: bà Hồ Kim Y (mẹ ruột M), ông Võ Đức T3 (cha dượng M), bà Lê Thị B (bà ngoại M) vào ngày 07/03/2025 M tự ý lấy xe mô tô biển số 65P4-9755 đi ra ngoài không ai hay biết, vì phương tiện hàng ngày của M đi lại là chiếc xe đạp Martin. Tại thời điểm M lấy xe mô tô trên thì bà Y cùng ông T3 đang buôn bán tại chợ P, còn bà B đang ngủ trong phòng nên không đủ căn cứ để xử lý tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

*** Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:** 01 (một) xe mô tô biển số 65P4-9755, số máy 52FMH001442, số khung H8UM6A001442 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 65P4-9755 số 0027950 mang tên Nguyễn Việt A do ông Võ Đức T3 quản lý.

*** Về phần trách nhiệm dân sự**: Bà Hồ Kim Y là mẹ của Trần cao M đã bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình nạn nhân Trương Hoàng Tú T1 số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng). Gia đình nạn nhân không yêu cầu gì thêm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSKV3 ngày 18-12-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ truy tố bị cáo Trần Cao M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đồng thời

phân tích tính chất, mức độ; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân đối với bị cáo; trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 119 và Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Cao M mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ là 03 năm.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự. Trả lại lại xe biển số 65P4-9755 và giấy đăng ký xe cho ông Võ Đức T3.

Bà Huỳnh Thanh K - Trợ giúp viên pháp lý có gửi bào chữa cho bị cáo Trần Cao M có nội dung như sau: Tại thời điểm phạm tội bị cáo M chỉ mới 16 tuổi 08 tháng 07 ngày nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Luật tư pháp người chưa thành niên để giáo dục, giúp đỡ bị cáo và tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm, đồng thời hạn chế áp dụng hình phạt tù cho bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho bên bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện gia đình bị hại đã làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, Điều 91, Điều 101, điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 7 Bộ luật Hình sự cùng các quy định của Luật tư pháp người chưa thành niên. Quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Cho bị cáo được hưởng án treo hoặc giáo dục tại địa phương.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản hiện trường, phù hợp với kết quả giám định, cùng tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

[3] Ngày 07-3-2025, bị cáo Trần Cao M điều khiển xe mô tô biển số 65P4-9755 lưu thông trên đường P theo hướng từ Trung tâm y tế huyện P về hướng cầu T. Khi đến trước nhà số A thuộc ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ (nay là xã P, thành phố Cần Thơ) thì bị cáo nhìn thấy bà Trương Hoàng Tú T1 đang đi bộ trên đường theo hướng từ bên lề trái sang lề phải, khi xe gần sát bà T1 thì bị cáo đánh lái xe ra phía sau bà T1 để tránh nhưng tay cầm xe bên phải va chạm vào người bà T1 làm bà T1 té ngã xuống đường. Đến ngày 21/3/2025 thì bà T1 tử vong do dập não và xuất huyết não sau chấn thương sọ não nặng.

[4] Bị cáo là người chưa có giấy phép lái xe nhưng bị cáo sử dụng xe có dung tích xi lanh 107cm^3 để lưu thông trên đường, bị cáo thiếu chú ý quan sát, không dừng xe lại để đảm bảo cho người đi bộ đang qua đường và khu vực đông dân cư, chợ nên bị cáo đã vi phạm quy định tại Điều 9 và Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

[5] Do đó, bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ truy tố bị cáo là có căn cứ.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm khi tham gia giao thông, pháp luật nghiêm cấm vì xe là nguồn nguy hiểm cao độ nếu bất cẩn sẽ gây ra hậu quả khó lường, thực tế đã gây ra hậu quả cho bị hại dẫn đến tử vong; đồng thời, hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự công cộng và ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo là người chưa thành niên nhưng có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi do bị cáo gây ra. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác; đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại xong; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng các quy định của pháp luật người chưa thành niên để giáo dục và tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm. Bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại tổng số tiền 120.000.000 đồng. Phía gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 65P4 – 9755 do ông Võ Đức T3 quản lý, bị cáo lấy xe đi ông T3 không hay biết nên cần trả lại cho ông T3.

[10] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, Đại diện bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ *Tuyên bố*: Bị cáo **Trần Cao M** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 9 và Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Khoản 1 Điều 119 và Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên. Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo **Trần Cao M** 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Trả lại cho ông Võ Đức T3 01 (một) xe mô tô biển số 65P4-9755, số máy 52FMH0001442, số khung H8UM6A001442 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 65P4-9755 số 0027350 mang tên Nguyễn Việt A.

(Vật chứng nêu trên, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố C đã chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Cần Thơ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2026).

3/ *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Q.

Buộc bị cáo Trần Cao M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ *Về quyền kháng cáo*: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo và Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa; kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án đối với người bào chữa của bị cáo, Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa; được quyền kháng cáo./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA**
Võ Văn Tường – Nguyễn Văn Sang	**Lê Văn Lo**